TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA V** **THANH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: **18/2025**/HS-ST
Ngày **19** tháng **3** năm **2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA V, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Truyện
2. Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Đoàn Thị Xuân Lành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 ngày 3 tháng 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 12/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phùng Đình V, tên gọi khác: không; sinh ngày 19/02/1979 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn Bàu Cầu, xã Hòa Châu, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Cha Phùng Tam (chết), mẹ Lê Thị Đương (sinh năm 1947); gia đình có 06 anh chị em bị cáo là sáu, vợ Ngô Thị Thanh Vân (sinh năm 1980), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Ngô Văn C, tên gọi khác: không; sinh ngày 29/12/1973 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn Đông Hoà, xã Hòa Châu, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Cha Ngô Tịnh (chết), mẹ Nguyễn Thị Đăng (chết); gia đình có 09 anh chị em bị cáo là tám; vợ Võ Thị P (sinh năm 1978); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Võ Thị P, tên gọi khác: không; sinh ngày 14/6/1978 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn Đông Hoà, xã Hòa Châu, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Cha Võ Chức (chết), mẹ Ngô Thị Lanh (chết); gia đình có 03 chị em bị cáo là hai; chồng Ngô Văn C (sinh năm 1973); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn Thanh, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Đông Hoà, xã Hoà Châu, huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 50 Pt ngày 25/6/2024, qua kiểm tra hành chính nhà bà Võ Thị P tại thôn Đông Hòa, xã Hòa Châu, huyện Hòa V. Công an huyện Hòa V phát hiện Võ Thị P, Ngô Văn C đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề và cá độ bóng đá nên tiến hành lập biên bản mời về trụ sở Công an để làm việc.

Qua điều tra xác định như sau:

Khoảng tháng 4/2024, khi Võ Thị P đang kinh doanh quán nước tại nhà của mình thì có một đối tượng không rõ lai lịch đến đề nghị P ghi lô đề từ những người đến uống nước rồi chuyển lại cho đối tượng này để hưởng hoa hồng. Do kinh doanh nước ế ẩm nên P đồng ý ghi lô đề theo lời đề nghị của đối tượng này để kiếm thêm thu nhập. Từ đó, hàng ngày Võ Thị P bắt đầu nhận lô, đề từ một số người không rõ lai lịch đến quán nước của P rồi chuyển tịch đề, tiền cho đối tượng này. Do thời gian lâu, số người đánh và số tiền đánh lô đề thời gian này không nhiều do đó P không nhớ số tiền đánh và tiền thu lợi bất chính của mình. Đến tháng 6/2024, Phùng Đình V đến quán nước của P và đề nghị P chuyển lô, đề cho V để hưởng hoa hồng thì P đồng ý. Hàng ngày P bán lô, đề cho một số người không rõ lai lịch rồi chuyển cho V để hưởng hoa hồng 10% trên số tiền đánh thực tế, thời gian này, chồng của P là Ngô Văn C do không có việc làm nên cũng tham gia bán lô, đề cho một số khách không rõ lai lịch rồi chuyển lại cho P để P chuyển cho V. Bên cạnh đó, trong thời gian này có diễn ra vòng chung kết Euro 2024, V nãy sinh ý định ghi cá độ bóng đá nên liên hệ với C nói C nhận cá cược bóng đá rồi chuyển lại cho V, V chia hoa hồng cho C với tỉ lệ: đánh tỉ số được hoa hồng 9%, đánh tài xỉu được hoa hồng 2%. C đồng ý. Việc C nhận cá cược bóng đá rồi chuyển cho V thì Võ Thị P không biết.

Về hình thức đánh bạc dưới hình thức ghi số đề:

Hàng ngày, Phùng Đình V và các đối tượng dựa vào kết quả xổ số của những đài xổ số để đánh số đề. Trong một ngày có hai đài xổ số chính được chọn để đánh,

đài miền Trung (đài xổ số có 18 lô) mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 Pt kết thúc vào lúc 17 giờ 30 và đài miền Bắc (đài xổ số có 27 lô) mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 Pt kết thúc vào lúc 18 giờ 30. Những người chuyển số đề và đánh số đề phải nhắn tin đánh số trước thời điểm mở thưởng của các đài. Khi có kết quả xổ số nếu trúng, người chơi dựa vào cách thức mình đánh để tính tiền thắng, thua và quy ước các cách đánh lô, đề và tính tỷ lệ thắng như sau:

Đài miền Nam và miền Trung

+ Đánh loại 18 lô: là đánh 02 con số sau cùng của tất cả các giải (từ giải tám đến giải đặc biệt), tỷ lệ thắng 01 ăn 05. Ví dụ: đánh 18 lô số 77 với số tiền 100.000 đồng, nếu kết quả xổ số ra số 77 thì thắng được số tiền là 500.000 đồng.

+ Đánh loại 17 lô: là đánh 03 con số sau cùng của các giải từ giải bảy đến giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là 01 ăn 45.

+ Đánh loại đầu đuôi: là đánh 02 con số của giải tám và 02 con số sau cùng của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là (01 ăn 90)/2

+ Đánh loại đặc biệt (còn gọi là độc đắc): là đánh 03 con số sau cùng của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là 01 ăn 650.

Đài miền Bắc

+ Đánh loại 27 lô: là đánh 02 con số sau cùng của tất cả các giải (từ giải bảy đến giải đặc biệt), tỷ lệ thắng 01 ăn 3,3.

+ Đánh loại 23 lô: là đánh 03 con số sau cùng của các giải từ giải sáu đến giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là 01 ăn 33.

+ Đánh loại đầu - đuôi: là đánh 02 con số của giải bảy và 02 con số sau cùng của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là (01 ăn 90).

+ Đánh loại đặc biệt (còn gọi là độc đắc): là đánh 03 con số sau cùng của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là 01 ăn 650.

+ Đánh loại xiên 2: là đánh 01 bộ số gồm 02 số có 02 con số (02 số sau cùng) của tất cả các giải (từ giải bảy đến giải đặc biệt), tỷ lệ thắng 01 ăn 09.

+ Đánh loại xiên 3: là đánh 01 bộ số gồm 03 số có 02 con số (02 số sau cùng) của tất cả các giải (từ giải bảy đến giải đặc biệt), tỷ lệ thắng 01 ăn 50.

Từ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định:

Ngày 20/6/2024, Ngô Văn C nhận cá độ bóng đá từ một số người không rõ lai lịch trận Slovenia - Serbia với số tiền cá độ là 3.800.000 đồng rồi chuyển cho Phùng Đình V. Kết quả người chơi thắng 3.220.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.020.000 đồng. Ngô Văn C thu lợi bất chính 132.000 đồng.

Ngày 24/6/2024, Ngô Văn C bán lô đề đài Miền Bắc với số tiền 4.500.000 đồng cho một người tên Châu (không rõ lai lịch) sau đó chuyển toàn bộ số lô, đề này cho Võ Thị P, P chuyển cho Phùng Đình V. Kết quả người chơi thắng 4.620.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 9.120.000 đồng. Võ Thị P và Ngô Văn C cùng thu lợi bất chính 450.000 đồng.

Ngày 25/6/2024, Võ Thị P nhận lô, đề của Trần Văn Thanh (SN: 1970, trú thôn Đông Hoà, xã Hoà Châu, huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng) và một số người chơi khác với tổng số tiền 3.020.000 đồng. Trong lúc P đang chuyển tich đề cho Phùng Đình V với số tiền 1.520.000 đồng, đang chuẩn bị chuyển số tiền còn lại thì bị Cơ quan công an kiểm tra hành chính mời về làm việc. Do chưa có kết quả xổ số nên không tính thắng thua đối với tịch đề này.

Tổng số tiền đánh bạc của Phùng Đình V là 17.660.000 đồng, V thua do đó không có thu lợi bất chính.

Tổng số tiền đánh bạc của Ngô Văn C là 16.140.000 đồng, C thu lợi bất chính 357.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Võ Thị P là 10.640.000 đồng. P thu lợi bất chính 225.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M54 5G màu xanh, gắn sim số 0935.435.310 của Ngô Văn C;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh đen, gắn sim số 0932.530.364 của Võ Thị P;
- 04 (bốn) tịch đề được ghi trên mảnh giấy A4 được cắt thành từng mảnh nhỏ có ghi nội dung lô đề;
- Số tiền 2.020.000 đồng của người chơi là Trần Văn Thanh;
- Số tiền 800.000 đồng tiền tịch đề tạm giữ của Võ Thị P.

Xử lý vật chứng:

Số tiền 2.820.000 đồng đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa V chuyển vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Hòa V. Các vật chứng còn lại chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa V để tạm thời quản lý.

* Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 10/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa V đã truy tố Phùng Đình V, Ngô Văn C và Võ Thị P về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa V thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Đối với Phùng Đình V đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Đình V phạm tội "Đánh bạc"

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phùng Đình V từ **12** (mười hai) tháng đến **15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung bị cáo Phùng Đình V từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

2. Đối với Ngô Văn C đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn C phạm tội "Đánh bạc"

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Văn C từ **09** (chín) tháng đến **12** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hịnh sự phạt tiền bổ sung bị cáo Ngô Văn C từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

3. Đối với Võ Thị P đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thị P phạm tội "Đánh bạc"

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Thị P từ **09** (chín) tháng đến **12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hịnh sự phạt tiền bổ sung bị cáo Võ Thị P từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

4. Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, truy tiền thu lợi bất chính của bị cáo Ngô Văn C và Võ Thị P.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M54 5G màu xanh, gắn sim số 0935.435.310 của Ngô Văn C; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh đen, gắn sim số 0932.530.364 của Võ Thị P, các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tôi nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 04 (bốn) tịch đề được ghi trên mảnh giấy A4 được cắt thành từng mảnh nhỏ có ghi nội dung lô đề là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025.

- Đối với số tiền 2.020.000 đồng của người chơi là Trần Văn Thanh và số tiền 800.000 đồng tiền tịch đề tạm giữ của Võ Thị P, đây là số tiền dùng để đánh bạc là vật chứng vụ án nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại tài khoản 39490904162300000 của Công an huyện Hòa V (giấy nộp tiền ngày 13/01/2025)

***** Tại phiên tòa các bị cáo Phùng Đình V, Ngô Văn C và Võ Thị P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho bị cáo cơ hội được sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa V, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo Phùng Đình V, Ngô Văn C và Võ Thị P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Trong tháng 6 năm 2024, Phùng Đình V đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề, cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 17.660.000 đồng (số tiền này do Ngô Văn C và Võ Thị P chuyển cho V), V thua nên không có thu lợi bất chính. Ngô Văn C đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, ghi cá độ bóng đá từ một số người không rõ lai lịch rồi chuyển cho Phùng Đình V để hưởng hoa hồng với tổng số tiền đánh bạc là 16.140.000 đồng, Ngô Văn C thu lợi bất chính 357.000 đồng. Võ Thị P đã 01 lần thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề từ một số người không rõ lai lịch rồi chuyển cho Phùng Đình V để hưởng hoa hồng với số tiền đánh bạc là 10.640.000 đồng, Võ Thị P thu lợi bất chính 225.000 đồng.

Lời khai thừa nhận của các bị cáo Phùng Đình V, Ngô Văn C và Võ Thị P tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phùng Đình V, Ngô Văn C và Võ Thị P đã phạm vào tội "*Đánh bạc*" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa V đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Các bị cáo nhận thức được việc tổ chức đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền mà không được pháp luật cho phép đều bị nghiêm cấm. Song chỉ vì mục đích hám lợi các bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xướng với hành vi của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Phùng Đình V là người đứng ra nhận lô đề do bị cáo Ngô Văn C và Võ Thị P sau khi ghi lô đề trực tiếp với người chơi chuyển đến, bị cáo V là người chi hoa hồng cho bị cáo C và bị cáo P. Ngoài ra bị cáo Phùng Đình V còn nhận cá độ bóng đá và chia hoa hồng cho Ngô Văn C trong hai ngày 20/6/2023 và 24/6/2023 bị cáo Phùng Đình V đã nhận số tiền để đánh bạc là 17.660.000 đồng, V thua do đó không có thu lợi bất chính. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo

Phùng Đình V đóng vai trò tích cực do đó mức án của bị cáo phải cao hơn bị cáo Ngô Văn C và Võ Thị P.

Đối với bị cáo Ngô Văn C và Võ Thị P, là người trực tiếp ghi lô đề, ghi cá độ bóng đá với người chơi sau đó chuyển lại cho bị cáo Phùng Đình V, trong hai ngày 20/6/2023 và 24/6/2023 bị cáo Ngô Văn C đã hai lần chuyển cho Phùng Đình V số tiền đánh bạc là 16.140.000 đồng, C thu lợi bất chính 357.000 đồng. Còn bị cáo Võ Thị P chỉ chuyển tiền đánh bạc cho bị cáo Phùng Đình V vào ngày 24/6/2023 với số tiền đánh bạc 10.640.000 đồng, Võ Thị P thu lợi bất chính 225.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định bị cáo Ngô Văn C tích cực hơn bị cáo Võ Thị P, do đó mức án của bị cáo Ngô Văn C phải cao hơn bị cáo Võ Thị P.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Đình V và Ngô Văn C thực hiện hành vi phạm tội hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Ngoài ra Ngô Văn C có cha mẹ và ông bà nội là người có công với cách mạng, bị cáo Phùng Đình V có mẹ là người có công với cách mạng do đó được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Võ Thị P lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét thấy: Mặc dù bị cáo Phùng Đình V và Ngô Văn C bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy cả 2 lần phạm tội của bị cáo V và bị cáo C đều là tội phạm ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, số tiền thu lợi bất chính ít (số tiền bị cáo V đánh bạc là 17.660.000 đồng và số tiền bị cáo C đánh bạc là 16.140.000 đồng).

Bị cáo Phùng Đình V và cáo Ngô Văn C, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương để giám sát giáo dục cũng có thể trở thành công dân tốt cho xã hội. Do đó, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Võ Thị P, bị cáo bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương để giám sát giáo dục cũng có thể trở thành công dân tốt cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp và thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[6] Xét hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*.

Hội đồng xét xử nhận thấy ngoài hình phạt chính thì cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo nhằm răn đe giáo dục các bị cáo, cụ thể:

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Phùng Đình V với số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Phạt tiền bổ sung bị cáo Ngô Văn C, Võ Thị P mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

[7] Đối với số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc của các bị cáo Ngô Văn C và Võ Thị P. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Truy thu số tiền 357.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Ngô Văn C để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu số tiền 225.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Võ Thị P để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M54 5G màu xanh, gắn sim số 0935.435.310 của Ngô Văn C; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh đen, gắn sim số 0932.530.364 của Võ Thị P, các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tôi nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 04 (bốn) tịch đề được ghi trên mảnh giấy A4 được cắt thành từng mảnh nhỏ có ghi nội dung lô đề là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025.

- Đối với số tiền 2.020.000 đồng của người chơi là Trần Văn Thanh và số tiền 800.000 đồng tiền tịch đề tạm giữ của Võ Thị P, đây là số tiền dùng để đánh bạc là vật chứng vụ án nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại tài khoản 39490904162300000 của Công an huyện Hòa V (giấy nộp tiền ngày 13/01/2025).

[9] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng đề nghị áp dụng áp luật và hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Ngoài ra trong vụ án này còn có:

Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức mua lô, đề của Trần Văn Thanh vào ngày 25/6/2024 với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Kết quả điều tra xác định Thanh chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình sự; chưa bị kết án về tội Đánh bạc hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn Thanh. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa V xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn Thanh về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua lô, đề vào ngày 25/6/2024 là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Châu mua lô, đề ngày 24/6/2024. Đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa V tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[11] Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên*;*

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Đình V, Ngô Văn C, Võ Thị P phạm tội "*Đánh bạc*".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt** bị cáo Phùng Đình V **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phùng Đình V cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Châu, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn C **01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Châu, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị P **01** (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Đà Nẵng nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hoà Châu, huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

4. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự;

- Phạt tiền bổ sung bị cáo Phùng Đình V 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

- Phạt bổ sung bị cáo Ngô Văn C 20.00.000đ (hai mươi triệu đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

- Phạt bổ sung bị cáo Võ Thị P số tiền 20.000.000đ (hai triệu đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Truy thu tiền thu lợi bất chính. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Truy thu số tiền 357.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Ngô Văn C để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu số tiền 225.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Võ Thị P để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M54 5G màu xanh, gắn sim số 0935.435.310 của Ngô Văn C; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh đen, gắn sim số 0932.530.364 của Võ Thị P.

- Tịch thu tiêu huỷ 04 (bốn) tịch đề được ghi trên mảnh giấy A4 được cắt thành từng mảnh nhỏ có ghi nội dung lô.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà V, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.820.000đ (hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại tài khoản 39490904162300000 của Công an huyện Hòa V (giấy nộp tiền ngày 13/01/2025).

7. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Phùng Đình V, Ngô Văn C, Võ Thị P phải chịu mỗi bị cáo 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm;

8. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa V;
- Cơ quan Cảnh sát ĐTCA TP Đà Nẵng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa V;
- Lưu hồ sơ, VT.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**